

Bản án số: 188/2023/HS-ST
Ngày: 07 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ L - TỈNH L Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Văn Tuyên

+ Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đ L, tỉnh L Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L - tỉnh L Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đ L, tỉnh L Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2023/QĐXXST - HS ngày 09/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn C**, sinh năm: 1977, tại: L Đ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 147/16 Phan Đình Phùng, Phường 2, Thành phố Đ L, tỉnh L Đ; nơi cư trú: Số 57 Trạng Trình, Phường 9, Thành phố Đ L, tỉnh L Đ; trình độ học vấn: Không biết đọc, viết; nghề nghiệp: Phụ bếp; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Huỳnh Văn B, sinh năm: 1954 và bà: Ngô Thị M, sinh năm: 1951; vợ Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm: 1972 (*chưa đăng ký kết hôn*); chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Phường 9, thành phố Đ L, Tỉnh L Đ.

- Người bị hại: Anh Văn Tuấn D, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Số 102 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 7, Thành phố Đ L, Tỉnh L Đ.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm: 1972; địa chỉ: 57 Trạng Trình, Phường 9, Thành phố Đ L, Tỉnh L Đ.

2. Bà Lý Thị Anh T, sinh năm: 1965; địa chỉ: 102 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 7, Thành phố Đ L, Tỉnh L Đ.

(*Bị cáo; người bị hại có mặt và những người làm chứng đều có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn C và vợ là Nguyễn Thị Hồng C cùng ở tại phòng trọ số 08 địa chỉ: 39/9 Nguyễn An Ninh, Phường 6, thành phố Đ L, tỉnh L Đ, sát bên trái là phòng trọ số 09 của anh Văn Tuấn D và chị Lý Thị Anh T. Vào lúc 17 giờ ngày 22/01/2023, C và C ngồi uống bia cùng với D, T, S (không rõ nhân thân, lai lịch) tại nhà trọ sau đó D đi về trước. Lúc này, C nghe thấy có tiếng ồn ào ở ngoài nên C, C, T, S đi ra trước cổng thì thấy D vừa đi ra khỏi dãy trọ, anh D đang mở cửa vào nhà, nghĩ là anh D cãi nhau với D nên bốn người đi đến cổng nhà anh D hỏi chuyện dẫn đến cãi nhau, T tiến đến dùng tay đâm trúng vào đầu D một cái thì D kéo đóng cửa cổng lại nên 04 người đi về nhà. Khoảng 15 phút sau, C nghe thấy tiếng chị T chửi nên C và C đi qua trước cổng nhà D và tiếp tục cãi nhau với chị T, anh D. Chị T có cầm 01 cái chày bằng gỗ, anh D cầm một con dao bấm trên tay đứng trong nhà hù dọa và cãi nhau, sau đó chị T và anh D cất chày và dao vào nhà rồi đứng tiếp tục cãi nhau. Lúc này, C bực tức đi vào sân nhà C lấy một con dao dài khoảng 60cm cầm trên tay phải đi đến vị trí anh D đang đứng sát cửa cổng dơ lên chém 01 nhát từ trên xuống trúng vào má phải kéo xuống ngực và bàn tay phải của anh D. Lúc này, mọi người can ngăn, anh D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L Đ. Quá trình điều tra, Huỳnh Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên (BL: 18-20; 25-91; 99-131).

Tang vật thu giữ:

- 01 con dao cán sắt dài khoảng 60cm, lưỡi kim loại bản rộng 02cm, mũi nhọn.
- 01 Usb hiệu Kingston dung lượng 4GB ghi lại diễn biến sự việc.

Người bị hại: Văn Tuấn D, sinh năm: 1979, trú tại: 39/9 Nguyễn An Ninh, Phường 6, Đ L, L Đ bị 01 vết thương hở vùng mặt phải dài 10cm, vết thương thương đòn dài 03 cm, vết thương ngón tay phải dài 02cm. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 65/2023-TgT, ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L Đ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Văn Tuấn D là 13%.Tổn thương do vật sắc gây nên.

Anh D yêu cầu Huỳnh Văn C phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng bao gồm tiền chi phí chữa trị thương tích, tiền tổn thương tinh thần do sẹo, tiền những ngày nghỉ không làm việc được do điều trị thương tích. Ngày 30/6/2023, Huỳnh Văn C nộp số tiền 15.000.000 đồng vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự TP Đ L để khắc phục hậu quả, bồi thường cho anh Văn Tuấn D.

Tại bản cáo trạng số 203/CT-VKSĐL ngày 02/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L truy tố bị cáo Huỳnh Văn C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn C khai nhận, khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 22/01/2023, tại 39/9 Nguyễn An Ninh, Phường 6, Thành phố Đ L, L Đ, đã dùng một con dao cán sắt, lưỡi kim loại chém 01 nhát vào người anh Văn Tuấn D, hậu quả gây thương tích cho anh D như cáo trạng như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Văn C về tội “*Cố ý gây Thương tích*” và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán sắt là tang vật của vụ án. Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston dung lượng 4GB ghi lại diễn biến sự việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ L, tỉnh L Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L, tỉnh L Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn C:* Vào chiều ngày 22/01/2023, trong lúc cãi nhau với nhà hàng xóm là anh Văn Tuấn D tại nhà trọ 39/9 Nguyễn An Ninh, Phường 6, thành phố Đ L, tỉnh L Đ, C bực tức đi vào sân nhà C lấy một con dao dài khoảng 60cm cầm trên tay phải đi đến vị trí anh D đang đứng sát cửa cổng dơ lên chém 01 nhát từ trên xuống trúng vào má phải kéo xuống ngực và bàn tay phải của anh D, thì được mọi người can ngăn, anh D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L Đ. Huỳnh Văn C khai nhận chính C là người dùng dao chém gây thương tích cho anh D.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 65/2023-TgT ngày 17/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L Đ xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Văn Tuấn D là 13% (*mười ba phần trăm*), tổn thương do vật sắc gây nên.

[3] Xét thấy, bị cáo Huỳnh Văn C là người trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi dùng dao bằng sắt là hung khí nguy hiểm tác động vào thân thể gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thoả mãn cho mâu thuẫn của cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản tính hung hãn, liều lĩnh, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác; không những xâm phạm vào quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm minh, phù hợp với hành vi của bị cáo đã gây ra. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên

tòa, lời khai của bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Văn C phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 203/CT-VKSĐL ngày 02/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L, tỉnh L Đ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với Nguyễn Thị Hồng C, cùng với T và S (không rõ nhân thân, lai lịch) qua nhà anh Văn Tuấn D với mục đích cãi nhau, cả ba không được C bàn bạc, phân công nhiệm vụ để đ. Anh gây thương tích cho anh D, do đó không có cơ sở xử lý đối với Nguyễn Thị Hồng C, T và S.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao cán sắt dài khoảng 60cm, lưỡi kim loại bản rộng 02cm, mũi nhọn, là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, bị cáo thỏa thuận bồi thường cho ông Văn Tuấn D số tiền 50.000.000 đồng. Xét thấy, sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại là hoàn toàn tự nguyện không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 3; các Điều 585; 586; 587 và 590 của Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa người bị hại và bị cáo. Bị cáo Huỳnh Văn C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Văn Tuấn D số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án (ông D) có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án (bị cáo C) còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao cán sắt dài khoảng 60cm, lưỡi kim loại bản rộng 02cm, mũi nhọn.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 03/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ L).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh L Đ;
- VKSND tp. Đ L;
- Công an tp. Đ L;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đ L;
- Chi cục THADS tp. Đ L;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Huyền

